

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 500/2023/DS-PT

Ngày: 30/11/2023

*“V/v tranh chấp BTTH ngoài hợp đồng
do sức khỏe bị xâm phạm
và BTTH về tài sản”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vĩnh

-Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Nước
Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Xuyên – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

-Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu
H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/11/2023, ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 257/2023/TLPT-DS, ngày 09 tháng 10 năm 2023, *“V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm và Bồi thường thiệt hại về tài sản”.*

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2023/DS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 291/2023/QĐ-PT, ngày 06/11/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Phạm Kim N, sinh năm 1957;
Địa chỉ: 1, ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn là ông Mai Văn R, sinh năm 1961; Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp theo Hợp đồng ủy quyền ngày 23/5/2023.

2. Bị đơn: Mai Văn T, sinh năm 1969;
Địa chỉ: A, ấp T, xã V, huyện L, Đồng Tháp.

(Có mặt ông Mai Văn R, vắng mặt ông Mai Văn T);

Người kháng cáo: Bà Phạm Kim N là nguyên đơn.

NHẬN THẤY:

* Nguyên đơn Phạm Kim N, đại diện ủy quyền ông Mai Văn R trình bày:

Khoảng 10 giờ, ngày 13/12/2022 bà N đi thăm ruộng, trên đường đi gặp ông Mai Văn T, do nghĩ rằng ruộng của ông T bị nước tràn vào là do bà N xả nước tràn qua ruộng ông T, nên ông T nói “Tao đánh vợ chồng này chết...”, ông T dùng tay đánh liên tiếp 04 cái vào đầu bà N, sau đó ông T bỏ đi xong quay lại đánh vào mặt, thái dương của bà N, dẫm đạp lên nón lá của bà N. Sự việc được chồng bà N là ông Mai Văn R đến báo cho Công an xã V Bà N được đưa đi kiểm tra thương tích ở Trạm y tế xã V, chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ rồi về nhà, nhưng do thương tích không giảm nên phải đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ nhập viện điều trị từ ngày 15/12/2022 - 19/12/2022.

Nay bà N yêu cầu ông Mai Văn T bồi thường tiền điều trị thương tích của bà N do Mai Văn T gây ra 05 ngày (từ ngày 15/12/2022 - 19/12/2022); tổng cộng tiền thuốc, tái khám là 1.355.884 đồng; Tiền xe đi điều trị và tái khám là 850.000 đồng; T1 công lao động bị mất 05 ngày x 200.000đồng/ngày = 1.000.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất của người nuôi bệnh Mai Thị Kim H1 là 200.000 đồng/ ngày x 5 ngày = 1.000.000 đồng (tiền này bà N đã trả cho Kim H1, nên Kim H1 không yêu cầu trong vụ án này); Tiền ăn uống 120.000 đồng/ ngày x 05 ngày = 600.000 đồng;

Tiền tài sản hoa màu bị hư hỏng do nằm điều trị không bán được là 500.000đồng (đã hư hỏng bỏ là 10 nải chuối già, 10 nải chuối xiêm, dưa leo 02 bọc 20kg, 20kg bắp, 10kg khoai lang);

Tiền tổn thất tinh thần là 30 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng/ tháng = 44.700.000 đồng.

Tổng cộng 50.005.884 đồng.

Tại phiên tòa bà N thay đổi một phần yêu cầu là không yêu cầu ông T bồi thường tiền xe 500.000 đồng (bà N tự nguyện ủng hộ cho xe từ thiện đã chở bà N đi cấp cứu).

***Bị đơn Mai Văn T trình bày:**

Khoảng 10 giờ, ngày 13/12/2022 ông T đang đi từ ruộng vào, còn bà N đi hướng ra ruộng, do bà N xả nước vào ruộng làm nước tràn qua ruộng ông T ngập úng, nên ông T nói bà N xem chỗ nào nước ngập thì be lại để nước tràn qua ruộng ông T be hết nổi rồi. Bà N nói đất mầy mầy be, ông T nói nước tràn ruộng của ông T, không be ông T đánh đó. Bà N nói “mày ngon đánh mần heo cho mày ăn”. Do nóng giận nên ông T dùng tay phải đánh vào má trái của bà N khoảng 03 cái, bà N dùng thùng vôi đánh lại ông T nhưng không gây thương tích gì. Sau đó ông T bỏ về. Việc ông T có hành vi dùng tay đánh gây thương

tích cho bà N nên bị xử phạt hành chính là 6.500.000 đồng và đã nộp xong.

Ông Mai Văn T chỉ đồng ý bồi thường cho bà N chi phí điều trị thương tích (tiền điều trị, tiền thuốc) theo hóa đơn là 1.355.884 đồng; Tiền xe đi điều trị và tái khám tổng cộng 350.000 đồng. Đối với các khoản yêu cầu khác của bà N, ông T không đồng ý.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2023/DS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án huyện Lai Vung đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Phạm Kim N.

2. Buộc Mai Văn T bồi thường cho Phạm Kim N tiền điều trị thương tích, tái khám là 1.355.884 đồng; Tiền xe đi điều trị, tái khám là 350.000 đồng; Tiền công lao động thu nhập bị mất của bà N và người nuôi bệnh là 2.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng. Tổng cộng 5.195.884 đồng (Năm triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi bốn đồng).

3. Ông Mai Văn T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Sau khi án sơ thẩm xử, ngày 04/7/2023 nguyên đơn bà Phạm Kim N kháng cáo yêu cầu xem xét vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Phạm Kim N, người đại diện ủy quyền ông Mai Văn R vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo: Yêu cầu ông T bồi thường:

+ Tài sản hoa màu bị hư hỏng không bán được 500.000 đồng (trong đó gồm: 10 nải chuối già, 10 nải chuối xiêm, dưa leo 20kg, bắp 20kg, khoai lang 10kg);

+ Tiền ăn uống trong thời gian điều trị bệnh 600.000 đồng;

+ Tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương cơ sở số tiền 44.700.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm; Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Phạm Kim N kháng cáo yêu cầu ông Mai Văn T bồi thường:

[1] Tài sản hoa màu bị hư hỏng không bán được 500.000đồng (trong đó gồm: 10 nải chuối già, 10 nải chuối xiêm, dưa leo 20kg, bắp 20kg, khoai lang 10kg); Xét thấy:

Khoảng 10 giờ ngày 13/12/2022 ông Mai Văn T dùng tay đánh vào người bà N, việc này được ông T thừa nhận. Hành vi ông T đánh gây thương tích cho bà N cũng bị Công an huyện L xử phạt hành chính số tiền 6.500.000đồng.

Ông T đánh gây thương tích cho bà N phải điều trị tại bệnh viện Đ, thời gian 05 ngày (từ ngày 13/12/2023 – 19/12/2023). Hằng ngày, bà N làm nghề buôn bán rau củ, chuối. Theo bà N và những người làm chứng (bà T2, ông Nguyễn Quốc V) xác nhận hằng ngày bà N buôn bán hàng hóa là chuối, rau, quả , thu lợi khoảng 200.000đồng, thời gian 05 ngày bà N nằm viện điều trị không buôn bán được nên Tòa sơ thẩm đã buộc ông T bồi thường tiền mất thu nhập cho bà N 1.000.000đồng là phù hợp. Đối với việc bà N yêu cầu ông T phải bồi thường giá trị 10 nải chuối xiêm, 10 nải chuối già, 20 kg dưa leo, 20kg bắp, 10kg khoai lang = 500.000đồng (bị hư hỏng) nhưng không có căn cứ chứng minh có số hàng hóa này và được trị giá số tiền 500.000đồng. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bà N.

[2] Bà N kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền ăn uống trong thời gian điều trị bệnh 600.000đồng; Xét yêu cầu của bà N là không có căn cứ. Bởi lẽ, việc ăn uống sinh hoạt của bà N được diễn ra hằng ngày, nếu bà N không bị bệnh hoặc nằm viện thì bà vẫn phải ăn uống. Cho nên bà N yêu cầu ông T trả tiền ăn uống số tiền 600.000đồng là không phù hợp nên không chấp nhận.

[3] Bà N kháng cáo yêu cầu ông T bồi thường tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương cơ sở số tiền 44.700.000đồng. Xét thấy:

Thương tích của bà Phạm Kim N là do Mai Văn T gây ra, bà N phải nằm viện điều trị 05 ngày nên có bị tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Tuy nhiên, xem xét đánh giá mức độ tổn thất tinh thần của bà N Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông T bồi thường cho bà N bằng 01 tháng lương cơ sở là phù hợp. Bà N không chứng minh bị tổn thất tinh thần đến mức phải bồi thường mức tối đa bằng 30 tháng lương cơ sở. Vì sau khi sự việc xảy ra, bà N nằm viện điều trị sau đó về nhà vẫn làm ăn buôn bán bình thường, không bị những người xung quanh kỳ thị hay xa lánh. , nên không chấp nhận kháng cáo của bà N.

Tại phiên tòa, ông R là đại diện ủy quyền của bà N không cung cấp được tài liệu chứng cứ hoặc tình tiết mới, nên không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà N được miễn án phí theo Nghị quyết số 326 của UBTVQH, do là người cao tuổi, là đối tượng được miễn án phí theo quy định;

[5] Đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu ý kiến đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên án sơ thẩm. Đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Kim N;

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2023/DS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của Phạm Kim N.

2. Buộc ông Mai Văn T bồi thường cho bà Phạm Kim N tiền điều trị thương tích, tái khám là 1.355.884 đồng; Tiền xe đi điều trị, tái khám là 350.000 đồng; Tiền công lao động thu nhập bị mất của bà N và người nuôi bệnh là 2.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng. Tổng cộng 5.195.884 đồng (Năm triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi bốn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Mai Văn T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Bà Phạm Kim N được miễn án phí theo quy định pháp luật.

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà N được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA Tỉnh;
- Viện kiểm sát Tỉnh;
- Chi cục THADS h. Lai Vung;
- Tòa án h. Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hs vụ án (vh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Vĩnh